

Bản án số: 50/2019/HS-ST

Ngày: 17/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Bích Hằng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Huy Sáu** và ông **Đặng Viết Côi**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Cúc** -Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 08 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

Trần Viết T, sinh năm 1983 Nơi ĐKKHKT: thôn ĐD, xã TDV, huyện UH, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Trần Viết L1, sinh năm: 1947 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1954. Vợ là Chử Anh T1, sinh năm 1982; có 02 con (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2008); Tiền án, tiền sự không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/5/2019 đến ngày 24/5/2019. (Hiện bị cáo đang bị tạm giữ từ ngày 13/9/2019 trong vụ án khác tại nhà tạm giữ Công an huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội). (Có mặt tại phiên tòa)

Đoàn Văn H, sinh năm 1990 Nơi ĐKKHKT: thôn QT, xã ĐH, huyện UH, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; con ông Đoàn Văn S, sinh năm: 1970 và con bà Phùng Thị S1, sinh năm: 1971; Vợ là: Bùi Thị Mến L, sinh năm 1991; có 02 con (Lớn sinh năm 2010 nhỏ sinh năm 2013) Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/5/2019 đến ngày 24/5/2019. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa** cho bị cáo Trần Viết T: Ông **Nguyễn Ngọc C**, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Hà Nội (có mặt).

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Chị **Bùi Thị Mến L** – SN: 1991. Trú tại: thôn QT, xã ĐH, huyện UH, TP. Hà Nội (Có mặt)

+ Anh Đỗ Văn D - SN: 1974. Trú tại: thôn HÐ, xã TT, huyện UH, TP. Hà Nội (Vắng mặt)

*** Người làm chứng:**

Anh Nguyễn Văn Mạnh – SN: 1981. Trú tại: thôn ĐP, xã PT, huyện UH, TP. Hà Nội (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/5/2019 Đoàn Văn H – sinh năm: 1990 ở thôn QT, xã ĐH, huyện UH, TP. Hà Nội đi xe mô tô biển số 33L2 – 3092 đến nhà Trần Việt T – sinh năm: 1983 ở thôn ĐD, xã TDV, huyện UH, TP. Hà Nội để lấy thớt gỗ. Khi H gặp T, T rủ H góp tiền mua ma túy sử dụng chung, H đồng ý và đưa cho T 35.000 đồng (Ba mươi lăm nghìn đồng) và trong túi T có 121.000 đồng (Một trăm hai mươi một nghìn đồng) Tổng là 156.000 đồng (Một trăm năm mươi sáu nghìn đồng). Sau đó, T điều khiển xe mô tô của H chở H đến cánh đồng thôn Động Phí, xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội và bảo H ngồi chờ, còn T đi mua ma túy. Trên đường đi T mua 02 xi lanh và 01 lọ nước cất với giá 6.000 đồng (Sáu nghìn đồng) mục đích để sử dụng ma túy. Sau đó, T đi đến một ngõ nhỏ ở thôn Phí Trạch, xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa thì gặp một người đàn ông không quen biết, qua nói chuyện T biết người này cũng đang đi mua ma túy nên T đưa cho người này 150.000 đồng góp để mua ma túy chung. Sau đó, người đàn ông này cầm tiền của T đi mua được 01 gói ma túy rồi quay lại chỗ T đang chờ và chia một phần gói ma túy vừa mua được và gói thành 01 gói đưa cho T. T cầm số ma túy đó trong tay trái rồi điều khiển xe về chỗ H đang đứng chờ. Khi T gặp H, cả hai chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng công an tiến hành kiểm tra, T tự nguyện giao nộp cho công an 01 gói nhỏ bọc bằng giấy bên trong chứa bột màu trắng và khai báo đó là ma túy vừa mua được để sử dụng chung. Lực lượng công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với T và H, tiến hành niêm phong vật chứng và đưa T và H cùng vật chứng thu được về trụ sở để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói giấy bên trong có chứa bột màu trắng (Niêm phong ký hiệu A1);
- 01 xe mô tô BKS: 33L2- 3092, nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, đã cũ;
- 02 xi lanh nhựa và 01 lọ nước cất.

Ngày 15/5/2019, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hoà đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 88 đối với gói ma túy thu giữ nêu trên. Tại kết luận giám định số 3132/KLGD-PC9 ngày 23/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (ký hiệu mẫu A1) là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,155 gam”.

Tại Cơ quan Điều tra, Trần Viết T và Đoàn Văn H khai nhận: khoảng 10 giờ ngày 15/5/2019, T có 121.000 đồng rủ H góp tiền mua ma túy sử dụng chung. H đồng ý và góp 35.000 đồng, tổng có 156.000 đồng. T chở H bằng xe của H đi mua ma túy. Khi đến khu vực cánh đồng thôn Động Phú, xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội thì H đứng đợi còn T tiếp tục đi mua ma túy. Trên đường đi T mua 01 lọ nước cất và 02 xi lanh nhựa với giá 6.000 đồng. Sau đó, T đến một xóm nhỏ ở thôn Phú Trách, xã Phương Tú gặp và đưa 150.000 đồng cho một người đàn ông không quen biết khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1.7m để mua ma túy chung. Khi mua được ma túy thì người này chia cho T 01 phần. T cầm ma túy quay lại chỗ H đang đứng chờ để cả hai cùng sử dụng. Nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng kiểm tra, bắt quả tang như đã trình bày trên.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 51/CT-VKS ngày 27 tháng 8 năm 2019 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố các bị cáo Trần Viết T và Đoàn Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên toà: Các bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt:

Bị cáo Trần Viết Tấn từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 15/05/2019 đến ngày 24/05/2019.

Bị cáo Đoàn Văn Hải từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 15/05/2019 đến ngày 24/05/2019.

Miễn hình phạt bổ sung vì các bị cáo không có nghề nghiệp, gia đình khó khăn.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy gửi lại sau giám định thu giữ của Trần Viết T; 02 xi lanh nhựa và 01 lọ nước cất;

Trả lại chị Bùi Thị Mến L chiếc xe máy Honda Dream BKS 30L2 – 3092 màu nâu đã cũ, có một gờ trái, không cánh yếm, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Về án phí : Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc bị cáo Trần Viết T; Đoàn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Ngọc C Ngõai bào chữa cho bị cáo Trần Viết T nhất trí với nội dung Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. □ề nghị HĐXX

xem xét hoàn cảnh bản thân và gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, nhận thức pháp luật còn kém, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, để quyết định hình phạt cho bị cáo Trần Viết T.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời trình bày của người liên quan và người làm chứng; vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Trần Viết T và Đoàn Văn H là bạn nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng, ngày 15/5/2019, T rủ H góp tiền mua ma túy sử dụng chung. H đồng ý và đưa cho T 35.000 đồng, trong túi T có 121.000 đồng, cả hai góp được 156.000 đồng. Cả hai đi mua được 01 gói ma túy, 01 lọ nước cất và 02 xi lanh nhựa để sử dụng ma túy. Tuy nhiên, cả hai chưa kịp sử dụng ma túy thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt giữ. Hành vi trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Viết T và Đoàn Văn H đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn ma túy, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Do đó phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung, cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới phản ánh đúng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Đối với nguồn gốc số ma túy, T khai nhận: góp tiền mua chung với một người đàn ông khoảng 50 tuổi, cáo khoảng 1.7 mét. T không biết tên tuổi, địa chỉ

của người này ở đâu. Do vậy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa không đủ căn cứ xác minh làm rõ;

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói ma túy gửi lại sau giám định thu giữ của Trần Viết T cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 02 xi lanh nhựa và 01 lọ nước cất không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS 33L2 - 3092: thu giữ của Đoàn Văn H. Tại Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa, H khai nhận: Chiếc xe mô tô trên do vợ bị cáo là Bùi Thị Mến L đưa cho bị cáo 2.000.000 đồng để đi mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực Quảng Phú Cầu, Ứng Hòa, Hà Nội. Việc mua bán không có giấy tờ gì. Qua tra cứu, chiếc xe mô tô trên đăng ký tên anh Đỗ Văn D – SN: 1974 ở HĐ, xã TT, huyện UH, TP. Hà Nội. Qua điều tra xác minh, anh D đã bán chiếc xe này cho người không quen biết và chiếc xe không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Do đó, trả lại chị Bùi Thị Mến L chiếc xe trên là có căn cứ là phù hợp với quy định tại Điều 46, Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 BLTTHS năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46, 47 của BLHS;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Viết Tấn và Đoàn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt Trần Viết T **20 (Hai mươi)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/5/2019 đến ngày 24/5/2019.

Xử phạt Đoàn Văn H **18 (Mười tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/5/2019 đến ngày 24/5/2019.

3. Về vật chứng: Trả lại chị Bùi Thị Mến L 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu BKS: 30L2- 3092 đã cũ, có một gương trái, không cánh yếm, không kiểm tra chất lượng bên trong; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong gửi lại sau giám định; 02 xi lanh nhựa bên ngoài bọc bằng ni lon chừa sử dụng; 01 lọ nước cất có chữ NOVOCAIN 3%. (Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 11/09/2019)

4. Về án phí: các bị cáo Trần Viết T và Đoàn Văn H mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: các bị cáo và người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú. Người có quyền lợi liên quan được kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Công an huyện Ứng Hoà;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Bích Hằng

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa